

COSMETICIAN EXAMINATION 1

1. The oil glands secrete sebum which lubricates the skin. The sebum becomes hardened and the blocked follicle is formed:

- a. Milia
- b. Blackhead
- c. Disincrustation
- d. Oily skin

Tuyến dầu tiết lượng dầu làm trơn da. Dầu đóng cứng và nghẹt lỗ chân lông tạo ra:

- a. Mụn đầu trắng
- b. Mụn đầu đen
- c. Tan dầu
- d. Da dầu

2. People who have abnormal white patches on the skin is known as:

- a. Naevus
- b. Lentigines
- c. Stain
- d. Leucoderma

Người có những mảng trắng bất thường trên da được biết là:

- a. Dấu vết khi sinh ra
- b. Tàn nhang
- c. Đốm
- d. Leucoderma

3. The technical name for liver spot on the skin is:

- a. Albinism
- b. Chloasma
- c. Lentigines
- d. Verruca

Tên khoa học của những đốm gan trên da là:

- a. Bạch tạng
- b. Đốm nâu đen
- c. Tàn nhang
- d. Mụn cóc

4. The removal of client's lip color should start at:

- a. The outside corner of the lip
- b. In the middle of the lip
- c. On the upper lip
- d. On the lower lip

Lau môi son cho khách nên bắt đầu ở:

- a. Góc ngoài của môi
- b. Giữa môi
- c. Môi trên
- d. Môi dưới

5. A movement used mainly on client's arm is a form of petrissage, or is known as:

- a. Vibration
- b. Hacking
- c. Fulling
- d. Friction

Động tác chính yếu trên cánh tay khách là sự nhồi bóp, được biết là:

- a. Rung
- b. Chặt
- c. Kéo
- d. Chà xát

6. Two types of sweat glands are the apocrine and the eccrine. The apocrine glands found under arms, genital area, nipples and the eccrine glands are found over the palms and soles, forehead and:

- a. The neck
- b. Entire body
- c. Chest area
- d. Arms

Hai loại tuyến mồ hôi là apocrine và eccrine. Tuyến apocrine tìm thấy ở dưới cánh tay, vùng sinh dục, núm vú và tuyến eccrine được tìm thấy ở lòng bàn tay, lòng bàn chân, trán và:

- a. Cổ
- b. Khắp cơ thể
- c. Vùng ngực
- d. Cánh tay

7. When consulting clients, why do you have to talk about the results of a product:

- a. Because it will be beneficial to the clients
- b. To sell products easier
- c. To make the clients happy
- d. To push the client's coming back

Khi tham khảo với khách, tại sao bạn phải nói về hiệu quả của một sản phẩm:

- a. Vì sản phẩm tạo ích lợi cho khách
- b. Bán sản phẩm dễ dàng hơn
- c. Làm cho khách vui
- d. Thúc đẩy khách trở lại

8. One disadvantage after acne treatment is:

- a. Treatment at home
- b. Flare-ups
- c. Break-outs
- d. Redness

Một điều không tốt vừa sau khi chữa mụn bọc là:

- a. Chữa trị ở nhà
- b. Sưng nhô lên
- c. Vỡ ra
- d. Sưng đỏ

9. Disincrustation is used for what type of skin:

- a. Oily skin
- b. Dehydrated skin
- c. Couperose skin
- d. Mature skin

Phương thức làm tan dầu được dùng cho loại da gì:

- a. Da dầu
- b. Da khô thiếu nước
- c. Da sưng đỏ
- d. Da người lớn

10. When doing massages for couperose skin, use:

- a. Gentle movements
- b. Kneading movements
- c. Friction movements
- d. Percussion movements

Khi massage cho loại da vỡ mạch máu nhỏ, nên dùng:

- a. Động tác nhẹ nhàng
- b. Động tác nhồi bóp
- c. Động tác chà ma sát
- d. Động tác vỗ nhẹ

COSMETICIAN EXAMINATION 2

1. No person shall massage a surface of skin or a scalp on a patron that is:

- a. Dead cell
- b. Infected
- c. Black patch
- d. White patch

Không có người thợ nào được massage bề mặt của da hoặc da đầu của khách hàng có:

- a. Tế bào chết
- b. Nhiễm trùng
- c. Mảng đen
- d. Mảng trắng

2. When giving a normal skin facial, on during massage #2 you may leave the infra-red lamp to dilate blood vessels in the skin, increases metabolism, increases perspiration, oil on the skin, and:

- a. Increases temperature of the body
- b. Aids in deeper product into the skin
- c. Relax the muscles
- d. Soften the dead cell

Khi làm facial cho da bình thường, trong lúc làm massage # 2 bạn có thể đặt đèn hồng ngoại để trương nở các mạch máu nhỏ trong da, tăng sự trao đổi chất (hấp thụ & giải thoát), tăng sự ra mồ hôi, dầu ở làn da và:

- a. Tăng nhiệt độ của cơ thể
- b. Giúp đưa sâu hóa chất vào da
- c. Êm dịu các bắp thịt
- d. Làm mềm tế bào chết

3. The purpose of the M.S.D.S is to:

- a. List the ingredients of a product
- b. Identify chemicals or chemical hazards
- c. Protect the environment
- d. None of the above

Mục đích của bảng dữ kiện an toàn vật liệu (M.S.D.S) là:

- a. Ghi rõ thành phần của hóa chất
- b. Nhận biết hóa chất và tính độc hại
- c. Bảo vệ môi trường
- d. Không có câu nào ở trên

4. Solution used in light skin peeling such as enzyme peels, glycolic or lactic acid contain under 30%, and:

- a. Phenol
- b. Jessner's solution (1- 3 layers)
- c. Carbolic acid
- d. Glycolic acid 50% or more

Dung dịch lột da nhẹ gồm men lột (enzyme), glycolic và acid lactic dưới 30%, và:

- a. Phenol (hóa chất lột da sâu)
- b. Dung dịch Jessner (lột nhẹ từ 1 đến 3 lớp)
- c. Acid carbolic (hóa chất lột da sâu)
- d. Acid glycolic mạnh 50% trở lên

5. A temporary license shall be issued:

- a. Under special cases
- b. Cosmetician course was completed
- c. If the board approves
- d. Never

Giấy phép tạm thời hành nghề có hiệu lực:

- a. Dưới trường hợp đặc biệt
- b. Chương trình học thẩm mỹ đã hoàn tất
- c. Nếu hội đồng chấp thuận
- d. Không bao giờ

6. For normal skin, wax mask treatment is beneficial to the client because instant result can be seen immediately and the treatment can be given as an alternate:

- a. Ultra-violet lamp treatment
- b. Epidermabrasion treatment
- c. High-frequency current treatment
- d. Galvanic current treatment

Đối với da bình thường, dùng mặt nạ sáp tiện lợi cho khách bởi vì kết quả có thể thấy tức thì và một cách chữa trị khác có thể làm là:

- a. Chữa trị bằng đèn cực tím
- b. Cách chà mài da ngoại bì
- c. Chữa trị bằng dòng cao tần
- d. Chữa trị bằng điện Galvanic

7. Enzyme peels differ from AHA treatments in that they are more gentle. Peels directly help:

- a. Skin with dead cell buildup
- b. Capillary problems
- c. Sensitive skin
- d. Fighting bacteria

Chất men lột da khác với AHA (Alpha Hydroxy Acid) là có tính nhẹ hơn. Lột da là trực tiếp giúp cho:

- a. Da có lớp tế bào chết
- b. Da có mạch máu vỡ, đỏ
- c. Da nhạy cảm
- d. Chống vi trùng

8. Direct contact instruments used on a patron require all EXCEPT one of the following be accomplished

- a. Removal of foreign material
- b. Washed with soap and water
- c. Properly immersed in a disinfectant
- d. Wipe with an antiseptic

Những dụng cụ trực tiếp dùng cho khách cần những điều kiện sau đây ngoại trừ:

- a. Lấy đi chất bẩn dính vào
- b. Rửa với xà phòng và nước
- c. Ngâm đúng cách vào dung dịch diệt trùng
- d. Lau với chất sát trùng

9. Use a clean spatula removes cream from jars. All chemicals in the beauty salon should be:

- a. Properly labeled
- b. Kept in a warm place
- c. Stored in an unlocked cabinet
- d. Kept in open jars and bottles

Dùng cây que sạch để lấy kem ở lọ ra. Những hóa chất trong cơ sở thẩm mỹ phải:

- a. Dán đúng nhãn hiệu
- b. Giữ nơi ấm áp
- c. cất trong tủ không khóa
- d. Giữ trong lọ và bình chứa mở nắp

10. All instruments that come into direct on a patron shall:

- a. Destroyed if they cannot be sterilized
- b. Not used until properly sterilized
- c. Be placed in a properly labeled receptacle
- d. All of the above

Những dụng cụ dùng trực tiếp trên khách hàng phải:

- a. Hủy bỏ ngay nếu không thể tiệt trùng
- b. Không dùng cho đến khi được khử trùng
- c. Được đặt trong đồ chứa dán đúng nhãn hiệu
- d. Tất cả các câu trên

COSMETICIAN EXAMINATION 3

1. Diseases such as tuberculosis, the common cold, scabies, ringworm, and virus infections that prevent the esthetician from working are known as:

a. Infections

b. Local infection

Những bệnh như bệnh lao, cảm lạnh, ghẻ ngứa, nấm vòng và vi khuẩn nhiễm trùng cần được đề phòng lây nhiễm cho thợ thẩm mỹ ở môi trường làm việc được biết là:

a. Nhiễm trùng

b. Nhiễm trùng tại chỗ

c. General infection

d. Communicable or contagious diseases

c. Nhiễm trùng toàn bộ

d. Bệnh lây lan hoặc truyền nhiễm

2. In some states, an esthetician must first be licensed as a:

a. Manicurist

b. Cosmetologist

Một vài tiểu bang, thợ thẩm mỹ chăm sóc da (esthetician) trước hết phải có giấy phép hành nghề của:

a. Thợ làm móng tay, chân

b. Thẩm mỹ viên (cosmetologist)

c. Barber/stylist

d. Podiatrist

c. Thợ chuyên về tóc/ chải kiểu

d. Bác sĩ về chân

3. A physician who specializes in the practice of that branch of medicine dealing with skin disorders is a:

a. Physiologist

b. Dermatologist

Bác sĩ chuyên khoa chữa trị các loại da bệnh là:

a. Nhà sinh lý học

b. Dermatologist

c. Psychologist

d. Psychiatrist

c. Psychologist

d. Bác sĩ tâm thần

4. A severe infection of several adjoining hair follicles that drain onto the skin's surface from multiple apertures is known as:

a. Scales

b. Cyst

Nhiễm trùng trầm trọng cạnh bên các lỗ chân lông dẫn đến bề mặt da từ những kẻ tóc được biết là:

a. Vảy

b. Bướu nhỏ

c. Carbuncle

d. Furuncle

c. Carbuncle

d. Furuncle (nhỏ hơn carbuncle)

5. Public hygiene is valuable to everyone because it:

a. Preserves the health of the individual

b. Maintain the quality of esthetic service

Vệ sinh công cộng có ảnh hưởng cao đến tất cả mọi người bởi vì:

a. Giữ gìn sức khỏe cá nhân

b. Giúp duy trì phẩm chất dịch vụ thẩm mỹ

c. Preserves the health of the community

d. Aids in esthetian training

c. Giữ gìn sức khỏe cộng đồng

d. Trợ giúp huấn luyện thẩm mỹ viên

6. Rest and relaxation aid in preventing:

a. Mental fatigue

b. Poor eating habits

Nghĩ ngơi và sự thoải mái hoàn toàn giúp ngăn ngừa:

a. Mệt mỏi tinh thần

b. Thói quen ăn uống kém

c. Bad skin conditions

d. Overactive sebaceous glands

c. Tình trạng da xấu

d. Tuyến dầu tiết quá nhiều

7. The most important factor in personal hygiene is:

- a. Emotional well being**
- b. Cleanliness**
- c. Rest and relaxation**
- d. Good eating habits**

Hầu hết yếu tố quan trọng về vệ sinh cá nhân là:

- a. Cảm xúc an bình*
- b. Sạch sẽ*
- c. Nghĩ ngơi và thoải mái*
- d. Thói quen ăn khỏe*

8. The functioning of body organs is weakened by:

- a. Mental depression**
- b. Exercise**
- c. Balance diet**
- d. Sunshine**

Chức năng của các bộ phận bị suy yếu do:

- a. Tinh thần chán nản*
- b. Luyện tập*
- c. Kiêng ăn đúng cách*
- d. Ánh sáng*

9. Angry thoughts may often cause the heart action to:

- a. Stop**
- b. Slow up**
- c. Retrogress**
- d. Increase**

Giận dữ thường là nguyên nhân tác động của bệnh tim:

- a. Ngừng đập*
- b. Chậm dần*
- c. Suy yếu*
- d. Gia tăng*

10. The body gets support and balance from:

- a. High heels**
- b. Bunions**
- c. Bitten cuticles**
- d. Well fitting shoes**

Cơ thể được nâng đỡ và cân đối từ:

- a. Giày cao gót*
- b. Khớp xương nhô ra ngón chân cái*
- c. Cắn da tay*
- d. Giày vừa chân*

COSMETICIAN EXAMINATION 4

1. To minimize close-set eyes, space the brows so that distance between them equals the width of:

- a. One eye
- b. The chin
- c. The nostrils
- d. The lips

Để giảm thiểu đôi mắt gần nhau thì khoảng cách giữa 2 lông mày bằng chiều rộng của:

- a. Một con mắt
- b. Cằm
- c. Lỗ mũi
- d. Đôi môi

2. The principal muscles on the front of the upper arm and lifts the forearm, flexes the elbow, turn the palm downward called the:

- a. Biceps
- b. Trapezius
- c. Extensors
- d. Flexors

Bắp thịt chính yếu ở mặt trước cánh tay trên và nâng cánh tay trước, gấp khuỷu tay (cùi chỏ), xoay lòng bàn tay úp xuống được gọi là:

- a. Cơ hai đầu
- b. Bắp thịt bả vai
- c. Cơ duỗi thẳng tay
- d. Cơ gấp tay

3. Usually the esthetician will find more larger sebaceous glands on people with:

- a. Black skin
- b. Fair skin
- c. Very dry skin
- d. Dehydrated skin

Thẩm mỹ viên về da thường nhận biết những vùng có nhiều tuyến dầu hơn ở những người:

- a. Da đen
- b. Da trung bình
- c. Da rất khô
- d. Da thiếu nước

4. Melanin protects the skin from:

- a. Pathogenic bacteria
- b. Electric heat
- c. Steam heat
- d. Ultra-violet rays

Chất màu bảo vệ cho da từ:

- a. Vi trùng gây bệnh
- b. Nguồn nhiệt từ điện
- c. Hơi nóng
- d. Tia cực tím

5. Facial treatment is popular for women who want a glowing complexion for special events and good for dry, mature skin or skin that is dull and lifeless:

- a. Modelage masks (thermal mask)
- b. Disincrustator
- c. Lucas spray
- d. Paraffin wax masks

Loại facial thông dụng cho phụ nữ muốn làn da ngoài sáng bóng đặc biệt cho những buổi tiếp tân và tốt cho da khô, da tuổi già, hoặc da mờ đục và xanh xao :

- a. Mặt nạ nhiệt cho da khô
- b. Tan dầu
- c. Bình xịt Lucas (cho da khô và couperose)
- d. Mặt nạ sáp paraffin

6. Determining right and wrong conduct in a relationship with others is called:

- a. Personality
- b. Ethics
- c. Serenity
- d. Politics

Để đánh giá lối cư xử đúng hay sai trong mối liên hệ với người khác được gọi là:

- a. Cá tính
- b. Đạo đức
- c. Bình thản
- d. Chính trị

7. The main ingredient in a water-in-oil emulsion is:

a. Water

b. Oil

Thành phần chính của nhũ tương nước trong dầu là:

a. Nước

b. Dầu

c. Thickener

d. Baking soda (NaHCO₃)

c. Sền sệt

d. Hóa chất làm mềm (baking soda)

8. An electrical current used for its heat-producing effects is the:

a. Faradic current

b. Low frequency current

Dòng điện sử dụng có ảnh hưởng tạo nhiệt là:

a. Dòng điện kích thích cơ bắp

b. Dòng điện thấp tần

c. High frequency

d. Galvanic current

c. Dòng điện cao tần

d. Dòng điện âm dương

9. Massage should never be too deep or:

a. Beneficial

b. Toning

Xoa bóp (massage) sẽ không bao giờ ép quá sâu hoặc:

a. Tiện lợi

b. Săn mịn

c. Prolonged

d. Manipulative

c. Quá lâu

d. Tác động bằng tay

10. The ideal face shape is the:

a. Round face

b. Oblong face

Hình dáng khuôn mặt lý tưởng là:

a. Khuôn mặt tròn

b. Khuôn mặt dài (oblong)

c. Oval face

d. Heart-shaped face

c. Khuôn mặt trái xoan

d. Khuôn mặt trái tim

COSMETICIAN EXAMINATION 5

1. The warm electrical pulverized spray (Lucas spray) is good for mature skin, couperose skin and:

- a. Normal skin
- b. Oily skin
- c. Dehydrated skin
- d. All of the above

Dụng cụ xông xịt hơi ấm bình Lucas (nước cất pha trộn với astringent hoặc trà) dùng rất tốt cho da tuổi già, da đỏ, vỡ mạch máu thường tụ ở mũi và má (couperose) và:

- a. Da bình thường
- b. Da dầu
- c. Da khô thiếu nước
- d. Tất cả các điều ở trên

2. After hair is removed, it will grow from the papilla to the surface of the skin in approximately:

- a. 4 days
- b. 3 weeks
- c. 1 – 3 months
- d. 4 months

Sau khi lông được lấy đi, lông sẽ mọc lại từ nang lông đến bề mặt của da trong khoảng:

- a. 4 ngày
- b. 3 tuần
- c. 1 – 3 tháng
- d. 4 tháng

3. Combination skin that has dry areas and oily areas. When the skin is exceedingly oily, it should be given a thorough:

- a. Disincrustation
- b. Nerve tissue
- c. Comedone
- d. Lubrication treatment

Da tổng hợp là da có chỗ khô và có chỗ dầu. Khi da quá nhiều dầu, nên hoàn tất làm:

- a. Tan dầu
- b. Mô thần kinh
- c. Mụn đầu đen
- d. Làm trơn da

4. Where there are large areas of unwanted hair, such as the arms and legs, the customer may find it desirable to remove hair using:

- a. The galvanic method
- b. The short wave method
- c. Tweezers
- d. Shaving

Ở những chỗ da rộng có lông mọc lộn xộn như ở cánh tay và chân, khách có thể dùng cách lấy lông bằng:

- a. Phương pháp galvanic
- b. Phương pháp tần sóng ngắn
- c. Nhíp nhổ lông
- d. Cạo

5. Disease producing pathogenic bacteria that invade plant or animal tissue for their growth are:

- a. Boils (furuncle)
- b. Sebum
- c. Parasites
- d. Eczema

Bệnh tạo ra do vi trùng có hại mà chúng tấn công vào mô thực vật hoặc mô động vật để chúng phát triển là:

- a. Nhọt dưới nang lông
- b. Dầu
- c. Ký sinh trùng
- d. Chốc lở

6. The body defends itself from harmful bacteria by producing:

- a. Inflammation
- b. Vaccines
- c. Atrium
- d. Ventricle

Cơ thể tự phòng vệ từ loại vi trùng có hại bằng cách tạo ra:

- a. Sự sưng da
- b. Chủng ngừa
- c. Tâm nhĩ (ngăn trên, thành mỏng của quả tim)
- d. Tâm thất (ngăn dưới, thành dày của quả tim)

7. Men grow thicker and coarser hair on their faces and bodies because of their higher levels of:

a. Oil

b. Testosterone

Lông đàn ông mọc dày hơn và cứng hơn trên mặt cũng như thân thể vì có nhiều chất gì:

a. Dầu

b. Kích thích tố nam

c. Estrogen

d. Perspiration

c. Kích thích tố nữ

d. Sự ra mồ hôi

8. A fumigant often is used to keep sanitized implements in a:

a. Dry condition

b. Wet condition

Xông khí thường được dùng để khử trùng dụng cụ trong:

a. Điều kiện khô

b. Điều kiện ướt

c. Clean condition

d. Sanitary condition

c. Điều kiện sạch sẽ

d. Điều kiện vệ sinh

9. Anabolism and catabolism are two phases of:

a. Metabolism

b. Reproduction

Đồng hóa (tích trữ năng lượng) và dị hóa (tiêu hao năng lượng) là hai quá trình của:

a. Sự trao đổi chất

b. Sinh sản

c. Mitosis

d. Amitosis

c. Giảm phân

d. Trực phân

10. An organ usually consists of two or more different:

a. Tissues

b. Systems

Một bộ phận thường thường gồm có hai hay nhiều điều gì khác nhau:

a. Mô

b. Hệ thống

c. Cell

d. Glands

c. Tế bào

d. Các tuyến

COSMETICIAN EXAMINATION 6

1. Manual lymphatic drainage massage is hands-on technique that:

- a. Restore the skin's elasticity
- b. Use a facial machine
- c. Use a body wrap method
- d. Enhanced the movement of lymph

Kỹ thuật massage bằng tay để thông tuyến bạch huyết là:

- a. Khôi phục sự đàn hồi của da
- b. Dùng máy facial
- c. Dùng phương pháp bọc chặt cơ thể
- d. Tăng lên sự di chuyển của bạch huyết

2. Pathogenic bacteria that require living matter for growth are called:

- a. Pimples
- b. Parasites
- c. Boils
- d. Pus

Vi trùng gây bệnh thường bám vào vật sống để sinh tồn được gọi là:

- a. Mụn nhọt
- b. Ký sinh trùng
- c. Mụn mủ
- d. Mủ

3. Which of the mask ingredient is good for acne skin:

- a. Emollient
- b. Hormone
- c. Calamine
- d. Camphor

Loại thành phần mặt nạ nào tốt cho da mụn bọc:

- a. Chất làm trơn
- b. Kích thích tố
- c. Bột (calamin) oxide kẽm có màu hồng
- d. Long não (camphor)

4. The skin condition that characterized by dark brown, black or discolored patches on the skin may be treated by the physician is:

- a. Malignant melanoma
- b. Stains
- c. Chloasma
- d. Freckles

Tình trạng của da mà có đốm nâu đậm, đốm đen hoặc đổi màu lốm đốm trên da cần bác sĩ điều trị là:

- a. Bướu gây ung thư da
- b. Đốm
- c. Đốm nâu đen
- d. Tàn nhang

5. Implements used by an esthetician, such as facial sponges, cloths, extraction cotton, tissues, brushes, lancets, gloves, should be:

- a. Use for at least 2 clients
- b. Disposable, 1 time used items
- c. Disinfected after used
- d. Sterilized after used

Dụng cụ của thẩm mỹ viên, như xốp lau mặt, vải, bông gòn lau, giấy mỏng, bàn chải, dao mổ, bao tay nên:

- a. Dùng tối thiểu cho 2 khách
- b. Vứt bỏ sau 1 lần dùng
- c. Diệt trùng sau khi dùng
- d. Tiệt trùng sau khi dùng

6. Skin condition caused by excessive secretion of the sebaceous glands or shiny condition on the skin (nose, forehead & scalp) is often a sign of:

- a. Acne vulgaris (acne simplex)
- b. Comedone
- c. Acne rosacea
- d. Seborrhea

Da nhiều tuyến dầu bài tiết quá độ hoặc dầu sáng bóng da ở (mũi, trán và da đầu) thường là dấu hiệu của:

- a. Mụn nhọt thông thường
- b. Mụn đầu đen do nghẽn dầu
- c. Mụn đỏ ửng do nghẽn máu
- d. Seborrhea

7. Which of the following has acid:

- a. Cassia oil
- b. Almond
- c. Lavender
- d. Astringent

Theo sau đây chất nào có acid:

- a. Dầu tắng tuần hoàn có mùi quế
- b. Quả hạnh nhân
- c. Cây oải hương (hoa tím thơm có tính sát trùng)
- d. Chất đóng lỗ chân lông

8. A round, thickened patch of epidermis caused by friction is called:

- a. Keratoma
- b. Chloasma
- c. Lentigines
- d. Leucoderma

Những mảng dày, tròn ở lớp ngoài bì gây ra do sự cọ sát gọi là:

- a. Keratoma
- b. Đốm nâu đen
- c. Tàn nhang
- d. Mảng da trắng

9. The function of the galvanic machine is to introduce alkaline pH solution into the skin from negative pole:

- a. Disincrustation
- b. Water soluble products
- c. Acid & Alkaline
- d. Anaphoresis

Nhiệm vụ của dòng điện galvanic là đưa dung dịch kiềm vào trong làn da từ điện cực âm:

- a. Sự tan dầu ở lỗ chân lông
- b. Những mỹ phẩm hòa tan trong nước
- c. Chất acid và kiềm
- d. Anaphoresis

10. Unwanted hair is removed from large areas by the use of:

- a. Bleaching agent
- b. Tweezing
- c. An electric tweezer
- d. Soft wax

Lấy những lông mọc lộn xộn ở những vùng da rộng bằng cách dùng:

- a. Thành phần thuốc tẩy
- b. Nhổ bằng nhíp
- c. Nhổ bằng nhíp điện
- d. Sáp mềm

COSMETICIAN EXAMINATION 7

1. Structural tissue change causes by injury or disease is:

- a. Diagnosis
- b. Lesion
- c. Prognosis
- d. Subjective symptom

Cấu trúc mô thay đổi do bị thương hoặc bị bệnh là:

- a. Chẩn đoán
- b. Vết lở
- c. Tiên đoán
- d. Cảm giác chủ quan

2. To acquaint old and new clients with the quality and cost of services, use:

- a. Sound tracks
- b. Billboards
- c. Attractive displays
- d. Negative sounds

Để tạo ra ấn tượng tốt cho khách hàng cũ và mới bằng chất lượng phục vụ và giá cả, nên thực hiện:

- a. Bảng ghi âm
- b. Bảng yết thị
- c. Trang trí hấp dẫn
- d. Âm điệu tiêu cực

3. The shortwave method of electrolysis destroys the hair by papilla:

- a. Disincrustation
- b. Coagulation
- c. Keratinization
- d. Decomposition

Chuyên viên lấy lông vĩnh viễn dùng phương pháp làn sóng ngắn hủy diệt phần dưới ở nang lông bằng:

- a. Sự tan dầu
- b. Sự đông đặc lại
- c. Sự hóa sừng
- d. Sự phân hủy

4. Harmful bacteria or pathogenic produce disease to required living matter for their growth like parasites. Harmless bacteria are not produce disease, live on dead matter like saprophytes, are called:

- a. Contagious
- b. Pathogenic
- c. Homogenized
- d. Non- pathogenic

Vi trùng nguy hại hoặc vi trùng pathogenic tạo bệnh sống trong vật sống để phát triển như ký sinh trùng. Vi trùng vô hại không tạo bệnh, sống trong vật chết như thực vật hoại sinh (tạo màu mỡ cho đất) được gọi là:

- a. Lây nhiễm
- b. Pathogenic
- c. Đồng nhất, thuần nhất
- d. Non-pathogenic

5. The status of the salon and image of the entire industry are enhanced by:

- a. Impatience
- b. Lack of interest
- c. Professional projection
- d. Tardiness

Tình hình của một salon và hình ảnh của kỹ nghệ thẩm mỹ được nâng cao bằng cách:

- a. Thiếu kiên nhẫn
- b. Thiếu sự ước muốn
- c. Hoạch định chuyên nghiệp
- d. Chậm chạp

6. The bridge of the nose is formed by the:

- a. Hyoid bone
- b. Lacrimal bone
- c. Mandible bone
- d. Nasal bones

Sống mũi được tạo nên bởi:

- a. Xương cổ hình chữ U
- b. Xương lệ (hóc mắt)
- c. Xương hàm dưới
- d. Xương mũi

7. Distillation of aromatic essences is achieved by using:

- a. Iced water**
- b. Distillation**
- c. Grinding**
- d. Freezing**

Sự chưng cất tinh dầu hương liệu được làm bằng cách dùng:

- a. Nước đông lạnh*
- b. Distillation*
- c. Sự nghiền*
- d. Sự đông cứng*

8. Effleurage, a continuous slow movement applied with fingertips and palms is also:

- a. Stroking**
- b. Kneading**
- c. Circular friction**
- d. Wringing**

Động tác vuốt, tác động di chuyển chậm, liên tục bằng các ngón tay và lòng bàn tay cũng được gọi là:

- a. Stroking*
- b. Nhồi bóp*
- c. Chà xoay xoay*
- d. Vặn, xoắn lại*

9. Ancient Egyptians created eyebrows color from:

- a. Red oxide**
- b. Kohl powder**
- c. Lamp black**
- d. Henna powder**

Người Ai cập lúc xưa sáng tạo màu sắc cho đôi lông mày từ:

- a. Oxide đỏ*
- b. Bột Kohl (màu đậm)*
- c. Màu đen khói đèn*
- d. Bột Henna*

10. Facial treatments for all skin types are usually completed with application of:

- a. Facial mask**
- b. Cleansing cream**
- c. Protective lotion**
- d. Disincrustation lotion**

Phương pháp chữa trị facial cho tất cả mọi loại da thường khi hoàn tất bằng cách thoa:

- a. Làm mặt nạ*
- b. Kem làm sạch*
- c. Chất bảo vệ da*
- d. Dung dịch làm tan dầu*

COSMETICIAN EXAMINATION 8

1. All the following are known for their emollient qualities except:

- a. Comfrey root
- b. Hollyhock, aloe
- c. Almond, olive leaves
- d. Ginseng, eucalyptus

Những chất sau đây được biết có chất nhờn ngoại trừ:

- a. Rễ cam thảo
- b. Cây thuốc quỳ hồng, lô hội
- c. Quả hạnh, lá cây olive
- d. Sâm, khuynh diệp

2. Which mask would be least likely to produce a claustrophobia reaction:

- a. Clay
- b. Wax
- c. Jelly
- d. Paste

Mặt nạ nào ít tạo ra phản ứng khó chịu, ngột ngạt:

- a. Đất sét
- b. Sáp
- c. Chất dẻo jelly
- d. Sên sệt

3. Which of the following is a good reason to recommend products for home use:

- a. Supply client with proper product
- b. Increase productivity and income
- c. Teach client to use products correctly
- d. All of the above

Một trong những lý do chính để khuyến khích dùng sản phẩm ở nhà:

- a. Cung cấp khách hàng đúng sản phẩm
- b. Tăng sản phẩm và tăng thu nhập
- c. Hướng dẫn khách dùng sản phẩm đúng cách
- d. Tất cả các câu trên

4. On which skin condition would you not use the electric brushes:

- a. Acne
- b. Couperose
- c. Rosacea
- d. All of these

Loại da nào không nên sử dụng bàn chải điện:

- a. Mụn bọc
- b. Da vỡ mạch máu
- c. Nghẽn máu ở má và mũi
- d. Tất cả các câu trên

5. Rhinoplasty is surgery involving the:

- a. Mouth
- b. Nose
- c. Eyes
- d. Complete face lift

Rhinoplasty là cách giải phẫu liên quan đến:

- a. Miệng
- b. Mũi
- c. Mắt
- d. Căng da mặt

6. The disinfectant solution used in the salon must be:

- a. F.D.A approved
- b. M.S.D.S registered
- c. E.P.A. registered
- d. All of the above

Dung dịch diệt trùng ở tiệm phải:

- a. Chấp thuận của F.D.A
- b. Chuẩn nhận M.S.D.S
- c. Chuẩn nhận từ cơ quan bảo vệ môi trường (E.P.A)
- d. Tất cả câu trên

7. The disinfectant container must:

- a. Hold enough solution to immerse tools
- b. Be plastic or glass
- c. Be covered
- d. All of the above

Hộp chứa dung dịch diệt trùng phải:

- a. Chứa đủ dung dịch nhúng chìm dụng cụ
- b. Nhựa hoặc thủy tinh
- c. Đậy kín lại
- d. Tất cả các câu trên

8. Disinfectant solutions may be any of these except:

- a. EPA registered disinfectant
- b. Soap & water
- c. Alcohol
- d. Quats

Dung dịch diệt trùng có thể có bất cứ những điều sau đây ngoại trừ:

- a. Chất diệt trùng được chuẩn nhận EPA
- b. Xà phòng và nước
- c. Cồn
- d. Quats

9. To dispose alcohol you should:

- a. Pour it down the drain
- b. Let it evaporate
- c. Treat as a hazardous waste
- d. Seal wasted alcohol and place in trash can

Cồn vớt bỏ bạn nên:

- a. Đổ xuống ống rút nước
- b. Để cho nó bay hơi
- c. Xử lý như là chất thải độc hại
- d. Bọc kín cồn và đặt vào thùng rác

10. The disinfectant use must have capabilities:

- a. Fungicidal
- b. Bactericidal
- c. Virucidal
- d. All of the above

Chất diệt trùng phải có khả năng:

- a. Diệt nấm
- b. Diệt vi trùng
- c. Diệt siêu vi khuẩn
- d. Tất cả các câu trên

COSMETICIAN EXAMINATION 9

1. Foretelling of the probable course of a disease is:

- a. Erythema
- b. Pathology
- c. Symptom
- d. Prognosis

Sự đoán trước của một điều có thể xảy ra bệnh là:

- a. Erythema (bệnh ban đỏ)
- b. Môn học căn bệnh
- c. Triệu chứng
- d. Prognosis

2. The most important carbohydrate is glucose. It provides most of the body's energy and glucose is stored in the muscles and:

- a. Liver
- b. Kidneys
- c. Pancreas
- d. Gall bladder

Thành phần quan trọng của carbohydrate là đường glucose. Đường cung cấp năng lượng cho cơ thể và đường glucose được tích trữ trong bắp thịt và:

- a. Gan
- b. Thận
- c. Tuyến tụy
- d. Túi mật

3. In a diamond-shaped face, the greatest facial width is across:

- a. Jaw line
- b. Forehead
- c. Eye line
- d. Cheekbone

Với khuôn mặt hình thoi (diamond), chiều rộng nhất của mặt ngang qua:

- a. Đường hàm miệng
- b. Trán
- c. Đường mắt
- d. Xương gò má

4. The use of high-frequency current (Tesla) for facial treatment will:

- a. Stimulates circulation of the blood
- b. Increase metabolism
- c. Increase glandular activity
- d. All of the above

Sử dụng dòng điện cao tần (Tesla) trong việc chữa trị da mặt sẽ:

- a. Kích thích tuần hoàn máu
- b. Gia tăng sự biến hóa của tế bào
- c. Gia tăng hoạt động của các tuyến
- d. Tất cả các câu trên

5. Ointments, lotions, and oils were used by ancient Egyptians to keep their:

- a. Nails colored
- b. Hair styled
- c. Skin lubricated
- d. Hair colored

Thuốc mỡ đặc, dung dịch và dầu được dùng thời tổ tiên của người Ai Cập để giữ cho:

- a. Màu móng
- b. Kiểu tóc
- c. Sáng bóng da
- d. Màu tóc

6. The electric mask helps soften the skin for deep pore penetration but should not be used on skin with a lot of:

- a. Alkaline
- b. Oily
- c. Great percentage of broken capillaries
- d. None of the above

Loại mặt nạ điện giúp làm mềm da để thâm nhập sâu vào chân lông nhưng không nên dùng trên da mà có nhiều:

- a. Alkaline
- b. Dầu
- c. Nhiều mạch máu nhỏ bị vỡ
- d. Không có các câu trên

7. Even under the best conditions, a chemical peeling treatment leaves skin looking:

- a. Normal**
- b. Scarred**
- c. Artificial**
- d. Wrinkled**

Ngay cả điều kiện tốt nhất, loại hóa chất lột da cũng làm cho làn da trông có vẻ như:

- a. Bình thường*
- b. Thẹo*
- c. Nét nhân tạo (làn da mỏng dễ nhận biết được)*
- d. Nhăn nheo*

8. An alternative to the use of wet cotton pads for facial cleansing is:

- a. Dry pads**
- b. Sponges**
- c. Gauze**
- d. Tissues**

Có thể thay thế miếng bông gòn ướt để lau sạch da mặt là:

- a. Miếng khô*
- b. Xốp mềm*
- c. Vải gauze*
- d. Giấy mỏng mịn*

9. Vaccinations are an example of immunity that is:

- a. Acquired**
- b. Natural**
- c. Permanent**
- d. Contagious**

Sự tiêm chủng ngừa là ví dụ của sự miễn nhiễm có tính:

- a. Tự tạo*
- b. Tự nhiên*
- c. Vĩnh viễn*
- d. Truyền nhiễm*

10. An electrical current used for its heat-producing effects is called the Tesla current or:

- a. Galvanic current**
- b. Fadaric current**
- c. High-frequency current**
- d. Low-frequency current**

Dòng điện được sử dụng để tạo nhiệt ảnh hưởng lên da được gọi là dòng Tesla hoặc:

- a. Dòng điện âm dương galvanic*
- b. Dòng co thắt bắp thịt fadaric*
- c. Dòng cao tần*
- d. Dòng thấp tần*

ANSWER KEYS

Esthetician examination 1

1. B	2. D	3. B	4. A
5. C	6. B	7. A	8. B
9. A	10. A		

Esthetician examination 2

1. B	2. B	3. B	4. B
5. D	6. B	7. A	8. D
9. A	10. D		

Esthetician examination 3

1. D	2. B	3. B	4. C
5. C	6. A	7. B	8. A
9. D	10. D		

Esthetician examination 4

1. A	2. A	3. A	4. D
5. D	6. B	7. B	8. C
9. C	10. C		

Esthetician examination 5

1. C	2. C	3. A	4. D
5. C	6. A	7. B	8. A
9. A	10. A		

Esthetician examination 6

1. D	2. B	3. C	4. A
5. B	6. D	7. D	8. A
9. D	10. D		

Esthetician examination 7

1. B	2. C	3. B	4. D
5. C	6. D	7. B	8. A
9. C	10. C		

Esthetician examination 8

1. D	2. C	3. D	4. D
5. B	6. C	7. D	8. B
9. D	10. D		

Esthetician examination 9

1. D	2. A	3. D	4. D
5. C	6. C	7. C	8. B
9. A	10. C		